

KẾ HOẠCH
Về việc thực hiện nhiệm vụ năm học: 2013 – 2014

Căn cứ Thông tri số 04-TT/TU ngày 25/7/2013 của Tỉnh ủy Bến Tre; Chỉ thị số 04/CT-UBND ngày 01/8/2013 của UBND Tỉnh Bến Tre về việc thực hiện các nhiệm vụ năm học 2013 – 2014;

Căn cứ Công văn số 1485/SGD&ĐT-GDTrH ngày 14/8/2013 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDTrH năm học 2013-2014;

Căn cứ Công văn số: 427/PGD&ĐT-THCS ngày 19 tháng 8 năm 2013 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Mỏ Cày Nam về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ THCS năm học 2013-2014;

Căn cứ kết quả đạt được ở năm học 2012- 2013, Trường THCS An Định xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2013- 2014 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

I. Thuận lợi :

- Đội ngũ cán bộ giáo viên nhân viên được đào tạo đạt chuẩn, trên chuẩn thuận lợi cho công tác quản lí, tổ chức giảng dạy.
- Tay nghề giáo viên được nâng lên theo từng năm học. Đội ngũ sư phạm có tinh thần đoàn kết, giáo viên khá trẻ có ý thức học hỏi và phấn đấu trong công tác.
- Học sinh hầu hết chăm ngoan, biết vâng lời cha mẹ, thầy cô, không tham gia các tệ nạn xã hội.
- Cơ sở vật chất khang trang, phòng học văn hóa, phòng Thiết bị thực hành, Tin học, Thư viện đạt chuẩn 01 đáp ứng cho công tác dạy - học đạt hiệu quả.
- Nhà trường được sự quan tâm thường xuyên của cấp Ủy Đảng, chính quyền các đoàn thể ở địa phương. Sự chỉ đạo, kiểm tra về công tác chuyên môn của Phòng GD&ĐT Mỏ Cày Nam.
- An ninh trật tự khu vực trường: Không có các tệ nạn cờ bạc, ma túy, mại dâm... học sinh không bị nhiễm các tật xấu.
- Đa số phụ huynh quan tâm, tạo điều kiện và chăm lo về vật chất, động viên con em học tập.
- Những năm học qua, phong trào thi đua nhà trường có chuyển biến tốt, danh hiệu thi đua đạt được của cá nhân và tập thể được tăng về số lượng và chất lượng. Năm học 2012- 2013, phong trào thi đua xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực xếp loại xuất sắc, đó là những cơ sở làm tiền đề tốt cho việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2013- 2014.

II. Khó khăn:

- Đội ngũ giáo viên trẻ có ý thức phấn đấu tốt nhưng còn thiếu kinh nghiệm trong giảng dạy, giáo dục. Còn môn học chưa có giáo viên dạy giỏi. Một số giáo viên giảng dạy nhiều năm nhưng khả năng, phương pháp giảng dạy theo hướng đổi mới phương pháp mới còn bị hạn chế.

- Học sinh chăm ngoan tuy nhiên chưa thật sự chủ động trong học tập, còn nhút nhát thiếu tự tin trong sinh hoạt tập thể, trong thi đua và ít tiếp cận với phương tiện khoa học kĩ thuật tiên tiến phục vụ học tập.

- Phụ huynh còn lo điều kiện kinh tế, học sinh không sống chung cha mẹ thiếu sự dạy dỗ, chăm sóc nên dễ dẫn đến hư hỏng, không chú tâm học hành đến nơi đến chốn.

- Trật tự ổn định tuy nhiên các điểm bị da, điện tử xung quanh trường hoạt động ngay trong giờ học, một số ít học sinh còn trốn học tham gia.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN CÁC MẶT CÔNG TÁC CỦA TRƯỜNG TRONG NĂM HỌC 2013 – 2014:

I. Nhiệm vụ trọng tâm:

1. Tăng cường chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, linh hoạt chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

2. Tập trung chỉ đạo đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học, tạo ra sự chuyển biến cơ bản về tổ chức hoạt động dạy học, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục trong các trường trung học,

3. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành gắn với việc đổi mới giáo dục, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh tại cơ quan, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng giáo dục.

4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, tăng cường chủ động các trường trung học về thực hiện kế hoạch giáo dục; nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý, đặc biệt là nâng cao vai trò của CB, GV, NV trong việc thực hiện kỷ cương, nề nếp quản lý dạy học, kiểm tra, đánh giá, thi.

5. Tích cực triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên; chú trọng bồi dưỡng năng lực giáo dục đạo đức, đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra, đánh giá; quan tâm phát triển đội ngũ giáo viên cốt cán; chú trọng tăng cường vai trò và hiệu quả hoạt động của tổ bộ môn; nâng cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm trong việc tổ chức, phối hợp giáo dục toàn diện quản lý học sinh.

6. Tổ chức triển khai Chỉ thị số 10-CT/TW ngày 05/12/2011 của Bộ Chính trị về phổ cập giáo dục(PCGD) mầm non cho trẻ 5 tuổi, củng cố kết quả PCGD tiểu học và PCGDTHCS, tăng cường phân luồng học sinh sau THCS và xóa mù chữ cho người lớn.

II. Nhiệm vụ cụ thể:

1. Thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua của Ngành:

*** Nội dung:**

- Tiếp tục triển khai và hiệu quả chỉ thị 03 của Bộ chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương tự học và sáng tạo” và phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực”; cuộc vận động hai không với bốn nội dung của Ngành.

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới theo hướng dẫn của Phòng GD & ĐT tại Công văn số 407/PGD&ĐT-HC ngày 08 tháng 8 năm 2013.

- Tổ chức tốt các trò chơi dân gian (kéo co, thi hát dân ca, về tảo quân) và các hội thi năng khiếu văn nghệ (thi tiếng hát giáo viên, tiếng hát hoa phượng đỏ), Thể dục - Thể thao (tham gia chạy Việt dã 17/1, tổ chức hội thao cấp trường, tham gia hội thao hè, phối hợp cùng công đoàn tổ chức giao lưu thể thao với các đơn vị bạn).

- Tổ chức cho học sinh tham gia các cuộc thi Văn hay chữ tốt, Giải toán trên máy tính cầm tay...

- Xây dựng quy tắc ứng xử văn hóa, củng cố kỷ cương, nề nếp, tăng cường giáo dục kỷ luật, bài trừ các hành vi đối xử không thân thiện trong nhà trường.

- Phối hợp với chính quyền, đoàn thể và các tổ chức ở địa phương để đảm bảo học sinh được “An toàn đến trường”.

*** Biện pháp:**

- Triển khai cụ thể các văn bản về các cuộc vận động, các văn bản về thi đua cho CB- GV- NV hiểu và tham gia với tinh thần tự giác, tích cực.

- Tăng cường đổi mới nội dung, phương thức hoạt động giáo dục theo chủ đề, giáo dục truyền thống, giáo dục ngoài giờ lên lớp, thực hiện giáo dục kỷ luật cho học sinh.

- Xây dựng các kế hoạch phù hợp với từng nội dung và tổ chức thực hiện, có kiểm tra, tổng kết, đánh giá.

*** Chỉ tiêu:**

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia và cam kết thực hiện tốt các cuộc vận động 100 %.

- Phong trào thi đua “Xây dựng THPT, HSTC” đạt xuất sắc.

- Phát huy tốt các cuộc vận động.

2. Thực hiện kế hoạch giáo dục:

a. Tăng cường chỉ đạo, thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục:

*** Nội dung:**

- Thực hiện đúng chương trình dạy học 37 tuần theo chỉ đạo của Bộ giáo dục, Sở Giáo dục và Đào tạo Bến tre, Phòng Giáo dục và Đào tạo Mỏ Cày Nam. Tổ chức biên soạn, điều chỉnh phân phối chương trình các môn theo thay đổi của Bộ GD & ĐT.

- Tổ chức dạy học theo hướng đổi mới phương pháp tích cực hoá vai trò chủ thể sáng tạo của học sinh trong giờ học, nội dung thiết kế bài dạy phải bám sát yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng theo hướng dẫn của BGD&ĐT.

- Tiếp tục thực hiện tốt việc dạy học tự chọn theo Công văn số 8607/BGDĐT-GDTrH ngày 16 tháng 8 năm 2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn dạy học tự chọn cấp THPT qua giảng dạy môn Tin học ở khối 6, 7, 8, 9 và nghề phổ thông ở khối 8, (Điện dân dụng).

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo Công văn số: 1995/SGD&ĐT-GDTrH ngày 01 tháng 12 năm 2010 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bến Tre; Công văn số: 214/PGD&ĐT-THCS ngày 11 tháng 9 năm 2012 của Phòng GD & ĐT Mỏ Cày Nam về việc hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày.

- Đối với môn tiếng Anh: Tiếp tục thực hiện như hướng dẫn năm học 2010 – 2011 về dạy học ngoại ngữ trong trường THPT; đồng thời thực hiện tăng tiết chính khóa (1 tiết/tuần) bảo đảm có hiệu quả (theo hướng dẫn tại công văn số 938/SGD&ĐT-GDTrH ngày 22/7/2011 của Sở GD&ĐT). Tích cực chuẩn bị các điều kiện, đặc biệt là đội ngũ giáo viên triển khai chương trình GDPT môn Tiếng Anh theo đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2008 – 2020” từ năm học 2012 – 2013. Chú trọng tổ chức các hoạt động ngoại khóa phù hợp với điều kiện của nhà trường, năng lực của học sinh nhằm tăng cường các kỹ năng, nhất là kỹ năng nghe – nói của học sinh.

- Nâng cao chất lượng giáo dục nghề phổ thông đối với học sinh khối 8.

- Triển khai nội dung giáo dục phòng chống tham nhũng vào nhà trường theo chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; tuyên truyền, giáo dục về củ quyền, tài nguyên và môi trường biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; ứng phó biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất... Tăng cường giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống cho học sinh và công tác tư vấn tâm lý học đường.

- Chú trọng thực hiện Chương trình Giáo dục địa phương theo hướng dẫn Công văn số 189/PGD&ĐT-THCS ngày 17/8/2012 của Phòng GD&ĐT Mỏ Cày Nam về việc Hướng dẫn thực hiện dạy học Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý địa phương.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn đảm bảo tính nâng cao về chất lượng, tránh nặng về hình thức. Các chuyên đề sinh hoạt có tác dụng nâng cao chất lượng dạy học.

- Tổ chức kiểm tra đầu năm, thi học kì với mức độ kiến thức phù hợp với các đối tượng học sinh, đánh giá kết quả theo Thông tư số 58 của Bộ. Chỉ đạo kịp thời biện pháp để nâng chất lượng giảng dạy của giáo viên, học tập của học sinh.

- Tập trung công tác giáo dục học sinh năng khiếu, học sinh mũi nhọn xem kết quả thực hiện là một trong những tiêu chí khẳng định tay nghề của giáo viên, chất lượng dạy - học của nhà trường.

- Giáo dục toàn diện song song với giáo dục truyền thống đạo đức cho học sinh. Làm cho học sinh có ý thức tự hào về truyền thống của quê hương, biết quý trọng giá trị lịch sử. Biết yêu mến trường lớp, có ý thức học tập tích cực, chăm chỉ. Rèn cho học sinh có kỹ năng sống, tự tin khi giao tiếp, sinh hoạt tập thể.

- Thực hiện công tác tuyển sinh vào lớp 6 đúng qui trình, qui định phù hợp với qui mô, kế hoạch xây dựng trường lớp.

*** Biện Pháp thực hiện:**

- Triển khai, sinh hoạt kịp thời chương trình, kế hoạch giảng dạy năm học cho đội ngũ.

- Thực hiện công tác phân công phù hợp với trình độ năng lực. Chú ý giáo viên dạy khối cuối cấp có kinh nghiệm, năng lực; chú ý giúp đỡ giáo viên nhận nhiệm vụ mới.

- Tổ chức tổ chuyên môn thành 07 tổ. Bố trí giáo viên có tay nghề khá giỏi, uy tín vào chức danh lãnh đạo tổ .

- Thực hiện tốt nề nếp sinh hoạt chuyên môn, kế hoạch sinh hoạt, họp chuyên môn được thông qua BGH duyệt trước khi triển khai ở tổ, ở hội đồng giáo viên..

- Liên hệ cho giáo viên dạy đi dự giờ, học hỏi phương pháp kinh nghiệm với các giáo viên các trường trong huyện.

- Tập trung cộng đồng trách nhiệm, trong đó nêu cao vai trò của giáo viên chủ nhiệm, giáo viên TPT Đội trong giáo dục đạo đức học sinh, hỗ trợ giáo viên chủ nhiệm trong quản lí nề nếp, nhắc nhở học sinh học tập.

- Xây dựng mối quan hệ thân thiện, gần gũi giữa giáo viên - học sinh; học sinh - trường lớp, tạo tâm lí thoải mái cho học sinh khi đến trường.

- Tổ chức các hình thức ngoại khóa, trao đổi phương pháp học tập giữa học sinh - học sinh để mỗi cá nhân có phương pháp học tập tốt, có ý thức vươn lên.

b. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá:

b.1. Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học:

- Tăng cường chú trọng công tác bồi dưỡng, dự giờ thăm lớp của giáo viên; đổi mới việc sinh hoạt tổ chuyên môn, tăng cường theo hướng trao đổi, thảo luận về các chủ đề, nội dung giảng dạy, rút kinh nghiệm, tháo gỡ những khó khăn vướng mắc gặp phải khi giảng dạy... Chú trọng tổ chức cho giáo viên nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng, sáng kiến cải tiến; quan tâm xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán trong mỗi bộ môn, trong mỗi trường; cải tiến hình thức, nội dung sinh hoạt chuyên môn liên trường, cụm trường.

- Tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa trên chuẩn KTKN của chương trình giáo dục phổ thông. Thiết kế bài giảng khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; thiết kế hệ thống câu hỏi hợp lý, tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề, quá tải; bồi dưỡng năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng sáng tạo kiến thức đã học, tránh thiên về ghi nhớ máy móc, không nắm vững bản chất.

- Triển khai áp dụng phương pháp “Bàn tay năng bột” theo Công văn số 3535/BGDĐT-GDTrH ngày 27/5/2013. Tích cực triển khai, hướng dẫn học sinh tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học – kỹ thuật dành cho học sinh trung học theo Kế hoạch số 402/KH-PGD&ĐT ngày 06/8/2013 của Phòng GD&ĐT và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

- Tăng cường sử dụng hợp lý công nghệ thông tin (CNTT) để phục vụ đổi mới PPDH. khuyến khích giáo viên tự nâng cao trình độ tin học căn bản, phấn đấu 100% giáo viên biết sử dụng vi tính; phấn đấu thực hiện tiết dạy có ứng dụng CNTT, bài giảng điện tử, tăng cường tìm kiếm thông tin trên internet, trên “Nguồn học liệu mở” để phục vụ cho giảng dạy; khai thác tối đa hiệu năng các thiết bị, phương tiện dạy học, phương tiện nghe nhìn, phòng học bộ môn; bảo đảm cân đối giữa việc truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng cho học sinh theo chuẩn KTKN; chú trọng liên hệ thực tế trong giảng dạy phù hợp với nội dung từng bài học. Cử đúng, đủ thành phần tham dự các lớp tập huấn chuyên môn do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Tăng cường tổ chức hoạt động ngoại khoá, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” nhằm đảm bảo tính linh hoạt về hình thức dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá, rèn luyện kỹ năng hoạt động xã hội cho học sinh.

b.2. Tăng cường đổi mới kiểm tra, đánh giá:

- Thực hiện đúng quy định của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS, học sinh THPT do Bộ GD&ĐT ban hành; tổ chức đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra học kỳ cả lý thuyết và thực hành. Trong quá trình kiểm tra đánh giá kết quả học tập của học sinh, cần kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khách quan; chú trọng khâu nhận xét đánh giá kết quả học tập của học sinh qua các kỳ kiểm tra; hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

- Đối với môn Giáo dục công dân, cần kết hợp giữa đánh giá bằng cho điểm mức độ đạt được về kiến thức và kỹ năng với việc theo dõi sự tiến bộ và thái độ, hành vi trong việc rèn luyện đạo đức, lối sống của học sinh.

- Đối với các môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý cần tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng đặt câu hỏi mở, đòi hỏi học sinh phải vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng và những kiến thức đã được học, hạn chế học sinh chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học.

- Tiếp tục tổ chức bồi dưỡng giáo viên về kỹ năng ra đề, soạn đáp án và chấm bài thi, kiểm tra bằng hình thức tự luận, trắc nghiệm dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông; thực hiện việc biên soạn đề kiểm tra theo hướng đảm bảo mức độ nhận biết, tăng cường mức độ thông hiểu và vận dụng. Với các bài kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm dành tối thiểu 50% thời gian làm bài cho các nội dung thông hiểu, vận dụng. Ưu tiên ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn; nâng cao mức độ yêu cầu khả năng thông hiểu và vận dụng, đảm bảo mức độ nhận biết.

- Tổ chức bồi dưỡng học sinh để chuẩn bị tham gia thi chọn học sinh giỏi môn Giáo dục công dân cấp huyện, thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh năm học 2014-2015

- Tiếp tục thực hiện xây dựng “Nguồn học liệu mở” bằng cách gửi giáo án, đề kiểm tra, bài tập, tư liệu tham khảo, kế hoạch bài dạy... có chất lượng trên website của trường để giáo viên và học sinh tham khảo.

b.3. Tăng cường quản lý công tác đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá:

- Tiếp tục thực hiện chủ trương “Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện đổi mới PPDH và quản lý. Mỗi trường có một kế hoạch cụ thể về đổi mới PPDH”; xây dựng và nhân rộng mô hình đổi mới PPDH, đổi mới KTĐG tích cực và hiệu quả.

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, tuyển sinh, xét tốt nghiệp THCS. Chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng tiến bộ của học sinh.

- Chú trọng công tác phụ đạo học sinh yếu; nắm chắc tình hình, nguyên nhân học sinh bỏ học; vận động nhiều lực lượng tham gia nhằm duy trì sĩ số, khắc phục tình trạng học sinh bỏ học.

***Chỉ tiêu:**

- Tuyển sinh: 100 %
- Học sinh tốt nghiệp THCS: 99,5 %
- Bỏ học: dưới 1 %
- Chất lượng giáo dục 2 mặt:

	GIỎI	KHÁ	TB	YẾU	KÉM
Học lực	38,0	34,0	25,0	3,0	0,0
Hạng kiểm	91,0	8,5	0,5		

- 100% giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin.

- Tiến độ cho điểm, xếp loại và thực hiện chương trình đúng quy định.

- Hồ sơ cá nhân, hồ sơ tổ: Thực hiện theo quy định. Giáo án phải soạn mới, khi sử dụng giáo án cũ phải được BGH ký duyệt và có bổ sung. Dạy phụ đạo, bồi dưỡng phải có giáo án khi lên lớp.

- Dạy giờ: 09 tiết/GV/HK

- Dạy dự: 02 tiết/GV/HK (1 tiết giáo án điện tử),

- Thảo giảng: 1tiết/HK/GV.

- Thảo giảng bằng giáo án điện tử ít nhất 01 tiết/tổ/HK.

*** Lưu ý:** Các tiết dạy dự, dự giờ vẫn tính khi cá nhân thực hiện theo kế hoạch chuyên môn cụ thể; cá nhân được phân công tham gia kiểm tra và cá nhân là lực lượng thanh tra của PGD &ĐT.

- Sáng kiến kinh nghiệm: Cán bộ, giáo viên và nhân viên đăng ký danh hiệu thi đua đều phải có 01 SKKN.

- Tổ chức hội thi SKKN vòng trường. Đạt 20 giải cấp huyện trở lên

- Mỗi tổ xây dựng 01 chuyên đề/HK.
- Tổ chức chuyên đề chuyên môn cấp trường: 1 chuyên đề/HK
- Xếp loại hồ sơ: Tốt: 42/49; Khá: 06/49
- Xếp loại tay nghề GV: Giỏi: 30/49; Khá: 18/49; TB: 1/49
- Chất lượng bộ môn toàn trường:
Toán: 89%, Lý: 97%, Hóa: 93%, Sinh: 97%, TD: 100%, Ngữ văn: 95%, Sử: 98,0%, Địa: 97,5%, GDCD: 99,0%, TA: 88%, Nhạc: 100%, MT: 100%, CN: 98,0%, Tin học: 97,5%, Nghề PT: 98,5%.
- Chi tiêu khác:
 - Học sinh giỏi môn văn hóa: Vòng huyện 17, tỉnh 6.
 - Học sinh các giải phong trào:
 - + Văn hay chữ tốt: 02 giải huyện, 01 giải tỉnh
 - + Thi tiếng Anh trên mạng Internet: 10 huyện, 05 tỉnh
 - + Thi Toán trên mạng Internet: 04 huyện, 01 tỉnh
 - + Thi giải Toán trên máy tính cầm tay: 01 huyện
 - + Tin học trẻ: 01 huyện, 01 tỉnh
 - Giáo viên dạy giỏi:
 - + Vòng trường: 30/49 - tỉ lệ 61,2%,
 - + Vòng huyện: 15/49 - tỉ lệ 30,6%,
 - + Vòng tỉnh: 03/49 - tỉ lệ 6,1%,
 - Tổ chức hội thi về chuyên đề chuyên môn: 1/ năm.
 - Tổ chức chuyên đề học tập cấp trường: 02 chuyên đề/năm.
 - Bồi dưỡng HS giỏi từ 20 đến 30 tiết /khóa /môn.
 - Phụ đạo HS yếu kém: 2 tiết/tuần.
 - Dự ôn định truy bài lớp CN: 03 lần/tuần
 - Tổ chức Hội thao cấp trường: 01
 - Làm đồ dùng DH nộp về thiết bị: 01/tổ/HK
 - Làm đồ dùng DH sử dụng tiết dạy bộ môn ít nhất 5 đồ dùng/GV/HK
 - CB quản lý, GV có “Một đổi mới” về quản lý, GD, giảng dạy: 100%

3. Xây dựng đội ngũ và bồi dưỡng giáo viên:

*** Nội dung:**

- Thực hiện tốt Chỉ thị 40 của Ban BTTW về XD, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CB quản lí GD; QĐ số 16 của BGD – ĐT về qui định đạo đức nhà giáo, thực hiện cuộc vận động “ Mỗi thầy cô là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”.
- Tập trung xây dựng đội ngũ có đạo đức lương tâm nghề nghiệp, nhiệt tình trong công tác. Có tinh thần trách nhiệm, biết vượt khó và hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên các chuyên đề đã được Bộ GD&ĐT triển khai.
- Bồi dưỡng đội ngũ có trình độ chuyên môn nghiệp vụ phù hợp với công tác đảm nhiệm. Tham gia nhiệt tình các công tác đoàn thể, có nhận thức tốt về chính trị. Chọn những giáo viên ưu tú bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ lãnh đạo cho trường sau này.
- Tổ chức rà soát đội ngũ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên cho các môn học; bố trí giáo viên làm công tác tư vấn học đường góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục toàn diện.
- Xây dựng tập thể đoàn kết, gắn bó thống nhất trong thực hiện nhiệm vụ.

*** Biện pháp:**

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, triển khai tốt Chỉ thị 03 của Bộ chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh.

- Khuyến khích tạo điều kiện giáo viên tham gia các lớp học nâng chuẩn, lớp tập huấn chuyên môn nghiệp vụ, tin học, ngoại ngữ áp dụng những tiến bộ khoa học công nghệ vào công tác giảng dạy.

- Động viên khen thưởng kịp thời giáo viên có tiến bộ trong công tác. Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ, thực hiện phê bình và tự phê bình tập trung vào cuối HKI và cuối năm học. Đánh giá, phân loại công chức sát thực tế.

*** Chỉ tiêu:**

- Không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật. Không có công chức vi phạm pháp lệnh công chức.

- Tham dự hội họp, học chính trị, học chuyên đề: 100%.

- Giáo viên tham gia học lớp nâng chuẩn đạt các yêu cầu kiểm tra chương trình.

- Giới thiệu cho Đảng 01 giáo viên ưu tú để kết nạp.

4. Công tác thi đua, khen thưởng:

*** Nội dung:**

- Phát động phong trào thi đua trong giáo viên học sinh trong suốt năm học. Nội dung hình thức thi đua phong phú: Dạy tốt - học tốt; tham gia các hội thi làm ĐDDH; Viết kinh nghiệm giáo dục; các hình thức thi đua phong trào nhân chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Trong đó tập trung chính vào thi đua 2 tốt “Dạy tốt - học tốt” của cá nhân, của tập thể.

- Thi đua vì sự tiến bộ của cá nhân, tập thể. Không chạy theo thành tích, chỉ tiêu.

- Xét thi đua phải công bằng, khách quan, kết quả đạt được phải được mọi người công nhận.

*** Biện pháp:**

- Tổ chức tốt Hội nghị CBCC đầu năm, giáo viên đăng kí các danh hiệu trên tinh thần tự giác, tự nguyện có sự động viên khích lệ tinh thần của tập thể.

- Chia thời gian thi đua trong năm học ra làm 02 chặng, cuối mỗi thời điểm có rút kinh nghiệm sơ kết, cuối năm tổng kết chuẩn bị tốt công tác thi đua giai đoạn sau.

- Đưa ra giao ước, tiêu chí thi đua, mục tiêu phấn đấu đúng với luật thi đua khen thưởng, phù hợp với phong trào thi đua chung của huyện, phù hợp với thực tế của trường.

*** Chỉ tiêu:**

- Toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên có ý thức thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ, góp thành tích chung của cá nhân vào thành tích chung của tập thể.

- Tham gia tốt các phong trào thi đua của huyện, của trường. Thực hiện tốt công tác bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

- Danh hiệu thi đua:

+ Cá nhân:

Lao động tiên tiến: 90%/ CB-GV-NV

Giáo viên dạy giỏi cấp trường: 30

Giáo viên dạy giỏi cấp huyện: 15

Giáo viên giỏi cấp tỉnh: 3

Chiến sĩ thi đua cấp huyện: 15

Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh: 1

+ Tập thể:

Trường: Trường tiên tiến cấp huyện. Nâng chất đơn vị trường học văn hóa, trường đạt chuẩn quốc gia.

5. Hoạt động giáo dục nghề phổ thông và hướng nghiệp:

*** Nội dung:**

- Tổ chức dạy hướng nghiệp 9 theo chủ điểm được qui định trong chương trình; dạy nghề phổ thông 8 (nghề Điện dân dụng) theo công văn hướng dẫn số 8608 của Bộ GD&ĐT.

- Hình thành học sinh ý thức yêu thích nghề nghiệp, hiểu biết và lựa chọn nghề phù hợp trong tương lai, giúp thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS

- Qua kết quả học tập nghề làm cơ sở giúp học sinh cộng điểm khi thi tuyển vào lớp 10.

*** Biện Pháp:**

- Phân công cán bộ giáo viên phụ trách giảng dạy các nội dung theo đúng chương trình và hướng dẫn của chuyên môn.

- Giáo viên phụ trách đảm bảo các yêu cầu, quy định về chuyên môn.

- Tổ chức cho học sinh khối 8 học và tham gia tốt kì thi nghề phổ thông vào tháng 3/2013.

*** Chỉ tiêu:**

- Toàn thể học sinh khối 9 học chương trình hướng nghiệp và nhận thức tốt các chủ đề đã tiếp thu.

- 98,0 % học sinh đỗ trong kì thi nghề phổ thông nâng số học sinh trong toàn trường được học nghề và có chứng chỉ nghề từ 50 % trở lên.

6. Hoạt động NGLL, hoạt động xã hội.

*** Nội dung:**

- Thực hiện hoạt động NGLL đầy đủ theo 09 chủ điểm của chương trình và tích hợp nội dung sang các môn học khác theo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2012-2013 của Phòng GD & ĐT Mộ Cày Nam.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tham quan du lịch, giao lưu cho học sinh trong năm. Qua đó rèn kĩ năng sống, bản lĩnh tự tin khi giao tiếp, hình thành tính tích cực chủ động không chỉ trong hoạt động tập thể mà cả trong hoạt động học tập.

- Giáo dục, tổ chức cho học sinh tham gia tìm hiểu truyền thống, các cuộc thi vừa phục vụ cho việc học tập vừa tạo học sinh môi trường vui chơi lành mạnh, tham gia lao động tập thể, chăm sóc phụng dưỡng Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

*** Biện pháp:**

- Xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể trong năm học, từng tháng. Gắn hoạt động giáo dục NGLL với hoạt động Đội của học sinh.

- Tổng phụ trách Đội căn cứ kế hoạch hoạt động của Hội đồng Đội, phối hợp các đoàn thể trong nhà trường, tổ chuyên môn tổ chức các hoạt động ngoại khóa. Tổ chức cho học sinh tham gia phong trào “đền ơn đáp nghĩa”.

- Tham mưu thực hiện công tác xã hội hóa, khen thưởng xứng đáng để khích lệ sự tham gia của học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

- Thực hiện đầy đủ có chất lượng các chủ điểm hàng tháng, đảm bảo tổ chức 2 tiết/ tháng.

- Trong năm tổ chức ít nhất 02 lần hoạt động ngoại khóa toàn trường tham gia.

- Học sinh tích cực, mạnh dạn trong tham gia các hoạt động. Hình thành phẩm chất nhân cách qua các hoạt động. Biết sắp xếp thời gian sinh hoạt, vui chơi hợp lí.

- Tham gia đầy đủ các hội thi Văn nghệ - Thể thao, phong trào thi đua của trường, ngành phát động.

7. Xây dựng cơ sở vật chất, thư viện, sách giáo khoa.

*** Nội dung:**

- Bảo quản, sử dụng tốt CSVC, sách giáo khoa, thiết bị dạy học.
- Từng bước bổ sung cơ sở vật chất phục vụ cho dạy - học, sinh hoạt: hệ thống dẫn nước, bảng thông báo, các khẩu hiệu trong trường. Tạo khuôn viên nhà trường Xanh - Sạch - Đẹp
- Mua sắm các thiết bị dạy học môn Vật lý, Hóa học, Toán.... nhiều năm sử dụng bị tiêu hao.
- Sử dụng CSVC có hiệu quả song song với thực hiện cuộc vận động “tiết kiệm, chống lãng phí”

*** Biện pháp:**

- Từng giáo viên có ý thức sử dụng và bảo quản tốt ĐDDH, tự giác sáng tạo làm thêm ĐDDH phục vụ cho công tác. Tham gia đóng góp bổ sung nguồn sách Thư viện thêm phong phú bằng hình thức tặng sách, tặng tiền. v.v.
- Giáo viên phụ trách thiết bị, phối hợp các tổ chuyên môn tham mưu BGH xin kinh phí mua sắm từ kinh phí nhà nước cấp .
- Giáo dục học sinh ý thức giữ gìn vệ sinh, trông chăm sóc cây xanh, tham gia lao động xây dựng cảnh quan môi trường.

*** Chỉ tiêu:**

- Bảo quản, sử dụng CSVC, thiết bị, sách giáo khoa đạt hiệu quả.
- Kiểm kê Thư viện, Thiết bị: 1 lần/HK
- Làm ĐDDH có giá trị nộp cho Thiết bị: Ít nhất 1 đồ dùng/tổ/HK
- Đảm bảo các giờ học, thực hành có thiết bị trực quan cho học sinh quan sát, sử dụng
- Vận động tặng sách thư viện: 30.000d/GV. Mỗi cán bộ giáo viên nhân viên tham gia mượn sách tham khảo ít nhất 10 bản/HK. Khuyến khích đến thư viện đọc sách báo nhằm nâng cao nhận thức, kiến thức phục tốt cho công tác chuyên môn.

8. Công tác xã hội hoá giáo dục:

*** Nội dung:**

- Xây dựng tốt mối quan hệ nhà trường – gia đình – xã hội, thực hiện thành 03 môi trường giáo dục khép kín để giáo dục tốt học sinh.
- Tranh thủ và kêu gọi sự ủng hộ của các cá nhân tổ chức, địa phương bên ngoài để tăng thêm ngoại lực phát triển nội lực. Đặc biệt việc tặng học bổng, học phẩm cho học sinh.

*** Biện pháp :**

- Giữ mối liên hệ thường xuyên với gia đình học sinh. Mỗi năm định kì tổ chức họp CMHS có nội dung đạt chất lượng tốt.
- Tham gia là thành viên, tham mưu củng cố Hội khuyến học xã. Thông qua tổ chức này, Ban đại diện CMHS vận động các nguồn đóng góp từ bên ngoài cho giáo dục.
- Nhà trường tham gia các hoạt động nhằm phát triển địa phương: Tham gia công tác Phổ cập giáo dục, thực hiện công tác giáo dục thường xuyên; phát hiện bồi dưỡng học giỏi, tham gia bồi dưỡng nhân tài cho địa phương.

*** Chỉ tiêu:**

- Giữ mối quan hệ tốt với gia đình học sinh. Tổ chức họp CMHS định kì ít nhất 2 lần/ năm.
- Huy động nguồn vận động đóng góp ước tính từ 10.000.000 đồng trở lên trong năm học.
- Thực hiện thu quỹ học phí từ 99% trở lên; Bảo hiểm y tế: 100%

9. Công tác quản lý, giám sát, kiểm tra nội bộ:

*** Nội dung:**

- Tiếp tục xây dựng phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”; củng cố nề nếp, kỉ cương trong kiểm tra, đánh giá, thi cử, đảm bảo khách quan, chính xác, công bằng.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lí giáo dục.

- Thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra nội bộ tập trung cho chuyên môn, công tác tài chính, CSVC. Sâu sát các hoạt động phục vụ dạy - học của nhà trường.

- Tăng cường quản lí, kiểm tra kịp thời chỉ đạo kịp thời các mặt hoạt động.

- Thực hiện tiết kiệm, chống tham ô, tham nhũng, lãng phí, quan liêu.

*** Biện pháp thực hiện:**

- Năm bắt, theo dõi chặt chẽ các hoạt động của nhà trường. Phân công cụ thể nhiệm vụ của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng. Bàn bạc thống nhất chương trình, kế hoạch hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ cụ thể từng nội dung, thời điểm kiểm tra từng tháng. Thành lập lực lượng kiểm tra có năng lực, uy tín, khách quan trong nhận xét đánh giá.

- Theo sát hoạt động chuyên môn, các hoạt động của nhà trường. Tăng cường khâu kiểm tra đột xuất, xây dựng nhiều hình thức kiểm tra.

- Ứng dụng tiến bộ kĩ thuật công nghệ vào công tác quản lí: hồ sơ sổ sách, hồ sơ cán bộ, công chức, quản lí tài chính . v.v.

*** Chỉ tiêu:**

- Quản lí các hoạt động đạt hiệu quả. Hoàn thành tốt kế hoạch kiểm tra nội bộ.

- Không để các hiện tượng tiêu cực, mất đoàn kết xảy ra trong nhà trường.

- Dự giờ kiểm tra đột xuất về tiết dạy, hồ sơ hàng tháng.

- Duyệt hồ sơ: Tổ duyệt: 1 lần / tháng; trường duyệt ít nhất 1 lần/HK

- Kiểm tra toàn diện: 10 GV/năm; Kiểm tra chuyên đề: 10 GV/năm. Kiểm tra đổi mới PP: 5 GV/năm.

- Các tổ chuyên môn, các bộ phận đều được kiểm tra ít nhất 01 lần/học kì. Qua kiểm tra nhận xét tiếp thu và sửa chữa các nội dung còn hạn chế .

Trên là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2013- 2014 của trường THCS An Định, từng nội dung nhiệm vụ được cụ thể hoá thành kế hoạch riêng và thể hiện trong kế hoạch hoạt động hàng tháng của nhà trường. Kế hoạch sẽ có sự bổ sung, điều chỉnh cho phù hợp theo sự chỉ đạo của Ngành và tình hình thực tế của đơn vị.

*** Nơi nhận:**

- Phòng GD & ĐT Mộ Cày Nam (để báo cáo);
- Đảng ủy, UBND xã An Định (để báo cáo);
- P.HT, Tổ trưởng (để thực hiện);
- Lưu: VT

HIỆU TRƯỞNG

Võ Văn Đồng